

Số: *62*/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày *19* tháng *01* năm *2018*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và tổ chức của Vụ Tổ chức - Biên chế**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

TRUNG TÂM THÔNG TIN	
<b>ĐẾN</b>	Số:..... <i>74</i> .....
	Ngày: <i>24/01/2018</i>
Chuyển: .....	
.....	

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Vụ Tổ chức - Biên chế là tổ chức thuộc Bộ Nội vụ, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp công lập; biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Vụ Tổ chức - Biên chế tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Xây dựng các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp công lập, biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, tinh giản biên chế của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trình cấp có thẩm quyền ban hành theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Xây dựng dự thảo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, hàng năm, các dự án, đề án và các dự thảo Nghị quyết của Chính phủ, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ về tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp công lập; biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; tinh giản biên chế.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án đã được ban hành hoặc phê duyệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ về tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; tinh giản biên chế.

4. Xây dựng trình Bộ trưởng ban hành thông tư về tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; tinh giản biên chế; phương pháp xác định vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Về tổ chức bộ máy:

a) Xây dựng các đề án về: Cơ cấu tổ chức của Chính phủ theo nhiệm kỳ Quốc hội; Đề án về thành lập mới, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

b) Trình Bộ trưởng ý kiến thẩm định đối với các văn bản:

Dự thảo nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Bộ, ngành).

Dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổng cục và tổ chức tương đương thuộc Bộ, ngành.

Đề án về thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là địa phương) thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Đề án về thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các tổ chức tư vấn, phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong phạm vi cả nước.

Rà soát lại lần cuối các dự thảo nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, ngành trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

Trình Bộ trưởng quyết định phân loại, xếp hạng theo thẩm quyền đối với các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các Bộ, ngành và địa phương.

Trình Bộ trưởng ý kiến tham gia đối với các đề án thành lập, sắp xếp, chuyển đổi mô hình tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước khi có văn bản đề nghị của Bộ, ngành và địa phương; đề án tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

## 6. Về quản lý biên chế:

### a) Trình Bộ trưởng để Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ:

Phê duyệt tổng biên chế công chức, biên chế công chức dự phòng, biên chế công chức làm việc ở nước ngoài của Bộ, ngành và địa phương và biên chế của các hội có tính chất đặc thù ở Trung ương.

Quyết định việc điều chỉnh, bổ sung biên chế công chức của Bộ, ngành và địa phương trong phạm vi biên chế công chức dự phòng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hàng năm;

### b) Trình Bộ trưởng quyết định:

Danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của Bộ, ngành và địa phương.

Giao biên chế công chức đối với từng Bộ, ngành và địa phương sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tổng biên chế công chức hàng năm.

Giao, điều chỉnh, bổ sung biên chế công chức làm việc ở nước ngoài đối với từng Bộ, ngành sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Giao biên chế đối với các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Điều chỉnh, bổ sung biên chế công chức đối với từng Bộ, ngành và địa phương theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Quyết định tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên của Bộ, ngành.

Thẩm định tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên của từng địa phương.

## 7. Về tinh giản biên chế:

Trình Bộ trưởng ý kiến thẩm tra về đối tượng tinh giản biên chế của từng Bộ, ngành và địa phương.

8. Hướng dẫn, kiểm tra, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và tinh giản biên chế. Kiến nghị với Bộ trưởng việc xử lý các vi phạm về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức bộ máy, biên chế và tinh giản biên chế.

10. Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp và xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; biên chế công chức; số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; biên chế của

các hội có tính chất đặc thù trong cả nước và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật.

11. Chủ trì hoặc phối hợp giải quyết các kiến nghị, khiếu nại liên quan đến công tác tổ chức bộ máy, biên chế và thực hiện tinh giản biên chế theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

12. Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, tổ chức các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế về lĩnh vực tổ chức bộ máy, biên chế, tinh giản biên chế theo chỉ đạo của Bộ trưởng.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Tổ chức và chế độ làm việc**

#### **1. Tổ chức:**

Vụ Tổ chức - Biên chế có Vụ trưởng, không quá 03 Phó Vụ trưởng và các công chức. Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật và của Bộ Nội vụ.

#### **2. Chế độ làm việc:**

a) Vụ Tổ chức - Biên chế làm việc theo chế độ chuyên viên kết hợp với chế độ Thủ trưởng; trường hợp Lãnh đạo Bộ làm việc trực tiếp với Phó Vụ trưởng, chuyên viên thì Phó Vụ trưởng, chuyên viên có trách nhiệm thi hành ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, sau đó báo cáo kịp thời với Vụ trưởng và Phó Vụ trưởng phụ trách lĩnh vực công tác của chuyên viên (nếu có);

b) Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 và có các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Bộ Nội vụ.

Phân công nhiệm vụ, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Phó Vụ trưởng và công chức trong Vụ.

Ký thừa lệnh Bộ trưởng để trả lời, giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ và yêu cầu cung cấp thông tin đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Vụ theo Quy chế làm việc của Bộ.

Phối hợp với các tổ chức trong Bộ, các cơ quan liên quan trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ.

Thực hiện công tác thông tin cho công chức trong Vụ theo quy chế làm việc của Bộ.

Quyết định các nội dung báo cáo, sơ kết, tổng kết, kiến nghị với Bộ trưởng các chủ trương, giải pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Vụ.

Tổ chức thực hiện các Quy chế, quy định của Bộ; quản lý công chức và tài sản được giao theo quy định của Bộ.

Khi vắng mặt và nếu thấy cần thiết, Vụ trưởng ủy nhiệm bằng văn bản cho một Phó Vụ trưởng điều hành công tác, giải quyết công việc của vụ;

c) Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng thực hiện nhiệm vụ do Vụ trưởng phân công; chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện những nhiệm vụ được phân công.

Khi được Vụ trưởng ủy nhiệm bằng văn bản để điều hành công tác, giải quyết công việc của Vụ trong thời gian Vụ trưởng vắng mặt, Phó Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước Bộ trưởng, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ trong thời gian được ủy nhiệm; không được ủy nhiệm lại cho người khác những nội dung được Vụ trưởng ủy nhiệm;

d) Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Vụ trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về việc thực hiện những nhiệm vụ được phân công;

đ) Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng, công chức Vụ Tổ chức - Biên chế thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Quy chế làm việc của Bộ Nội vụ và Quy chế làm việc của Vụ Tổ chức - Biên chế.

#### **Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

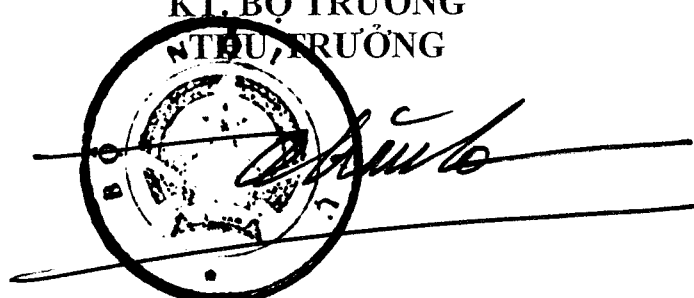
Bãi bỏ Quyết định số 1060/QĐ-BNV ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Tổ chức - Biên chế.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế, Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các công chức Vụ Tổ chức - Biên chế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ĐKK*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu VT, TCCB, TCBC.

KT. BỘ TRƯỞNG  
NTBU, TRƯỞNG



Nguyễn Duy Thăng